**TIẾNG VIỆT**

**BÀI 8: KÌ DIỆU RỪNG XANH (Tiết 1 + 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

- Đọc đúng và diễn cảm bài *Kì diệu rừng xanh*, đọc nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng, thể hiện cảm xúc thích thú trước vẻ đẹp hoang sơ, đáng yêu của rừng; Nhận biết được từ ngữ, hình ảnh gợi tả không gian được thể hiện trong bài, hiểu được công dụng của từ ngữ, hình ảnh, biện pháp so sánh, nhân hóa,… trong việc làm nổi bật vẻ đẹp của rừng. Nhận biết được nội dung chính của bài đọc – vẻ đẹp kì thú của rừng xanh và cảm xúc yêu mến rừng, yêu mến thiên nhiên của tác giả. Hiểu được từ ngữ, hình ảnh biện pháp so sánh, nhân hóa,… trong việc làm nổi bật vẻ đẹp của rừng; Ôn luyện từ đồng nghĩa và cách sử dụng từ ngữ trong ngữ cảnh

- Tích cực luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm; nâng cao kĩ năng tìm hiểu nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn; phát triển năng lực giao tiếp.

- Thông qua bài, HS yêu thiên nhiên, yêu quý quê hương, tự hào về các cảnh đẹp thiên nhiên.

\* BVMT: Giáo dục HS biết yêu vẻ đẹp của thiên nhiên, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sống.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh minh họa khu rừng có sóc, nấm, khỉ… video bài hát “Ta đi vào rừng xanh”

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Hoạt động Mở đầu**

- HS xem video bài hát “Ta đi vào rừng xanh”

- HS làm việc theo nhóm đôi và thảo luận: *Theo em chúng ta cần làm gì để bảo vệ môi trường sống của chúng ta?*

- HS quan sát tranh minh họa bài đọc và trả lời câu hỏi: Bức tranh vẽ cảnh gì?

- HS trả lời, GV nhận xét, giới thiệu bài: *Bài Kì diệu rừng xanh tiếp tục nói về thế giới*

 *thiên nhiên kì thú: đó là cảnh rừng xanh với những cảnh sắc tươi đẹp, thơ mộng, đáng yêu. Các em hãy quan sát tranh minh hoạ và đọc bài để cảm nhận vẻ đẹp của rừng.*

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

**\* Hoạt động 1: Luyện đọc.**

- HS nghe GV đọc diễn cảm toàn bài

- HS phát hiện giọng đọc của bài: Giọng đọc chậm rãi, tình cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ quan trọng, thể hiện cảm xúc thích thú trước vẻ đẹp hoang sơ, đáng yêu của cây cỏ, muông thú trong rừng.

\* HS chia đoạn bài đọc. *Dự kiến:*

+ Đoạn 1: Từ đầu đến *“lúp xúp dưới chân”*

+ Đoạn 2: Tiếp đến “*đưa mắt nhìn theo*”.

+ Đoạn 3: Phần còn lại

\* 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn trước lớp lần 1 - nhận xét

- HS phát hiện ra từ khó, dễ lẫn: *giang sơn, lụp xụp, mang vàng, len lách, mải miết,…*

- HS luyện đọc các từ khó => Nhận xét, sửa lỗi phát âm cho HS (quan tâm đến những HS hay mắc lỗi phát âm).

- HS luyện đọc câu dài:

*+ Tôi có cảm giác/ mình là một người* ***khổng lồ****/ đang đi lạc đi lạc vào kinh đô của vương quốc những người* ***tí hon****.*

*+ Những con vượn bạc má ôm con gọn ghẽ chuyền* ***nhanh như tia chớp****. Những con chồn sóc với chùm lông đuôi to đẹp* ***vút qua*** *không kịp đưa mắt nhìn theo.*

- HS luyện đọc trước lớp.

- HS cùng GV nhận xét sửa sai.

- 3 HS đọc nối tiếp 3 đoạn trước lớp lần 2 – nhận xét

- Kết hợp giải nghĩa từ và cho HS xem hình ảnh:

+ Tân kì: mới lạ.

+ Vượn bạc má: một loài vượn có chòm long trắng như bông ở hai má.

+ Khộp: cây thân gỗ thẳng, họ dầu, lá to và rụng sớm vào mùa khô.

+ Con mang (con hoẵng): loài thú rừng cùng họ với hươu, sừng bé có hai nhánh, lông màu vàng đỏ.

- HS luyện đọc đoạn trong nhóm 2 (đọc 2 lượt đổi chéo đoạn cho nhau để cùng luyện đọc)

- Đại diện 1- 2 nhóm đọc trước lớp

- HS - GV nhận xét.

## Hoạt động 2. Trả lời câu hỏi

- HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân. GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

 **Câu 1:** (Nhóm đôi) Vì sao nhân vật “tôi” có cảm giác đi lạc vào kinh đô của vương quốc những người tí hon?

- HS suy nghĩ tìm câu trả lời, chia sẻ theo cặp

- Đại diện nhóm phát biểu ý kiến, nhóm khác nhận xét.

Dự kiến: Nhân vật tôi bị cuốn hút bởi những cây nấm trong rừng, những cây nấm to khác thường (bằng cái ấm tích). Những vạt nấm dại đủ màu sắc rực rỡ, hình dáng của những cây nấm trông như những đền đài, miếu mạo, lâu đài, cung điện... của người tí hon. Nhân vật tôi bỗng dưng trở thành “người khổng lồ” ở vương quốc ấy.

- GV và HS thống nhất đáp án.

**Câu 2:** **(Cá nhân)** Muông thú trong rừng được miêu tả thế nào? Theo em, sự có mặt của chúng mang lại vẻ đẹp gì cho rừng?

- HS làm việc cá nhân

- Một số HS chia sẻ:

Dự kiến: Muông thú được miêu tả như: những con vượn bạc má ôm con gọn ghẽ chuyền nhanh như tia chớp và những con chồn sóc với chùm lông đuôi to đẹp vút qua không kịp đưa mắt nhìn theo. Mấy con mang vàng hệt như màu lá đang ăn cỏ non.

***=> Muông thú thoắt ẩn, thoắt hiện làm cho cảnh rừng thêm sống động, bất ngờ, bí ẩn.***

Sự có mặt của chúng tạo ra một không gian tự nhiên hoang dã và đa dạng.

- HS khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét.

 **Câu 3:** **(Nhóm 4)** Vì sao cảnh vật rừng khộp được gọi là "giang sơn vàng rợi”?

- HS suy nghĩ cá nhân rồi trao đổi theo nhóm 4

- Đại diện nhóm báo cáo. Khuyến khích những câu diễn đạt theo ý hiểu của HS. Đánh giá, ghi nhận những câu trả lời hợp lí.

Dự kiến: Nơi đây được gọi là “giang sơn vàng rợi” vì có sự cộng hưởng (kết hợp, tụ hội) của nhiều sắc vàng trong một không gian rộng lớn: lá vàng trên cây, lá vàng rụng dưới gốc, những con mang có bộ lông vàng nâu quyện hoà với ánh nắng vàng,...

- HS nhóm khác nhận xét.

- Nghe GV nhận xét.

**TIẾT 2**

**Câu 4 (Cặp đôi)** Dựa vào nội dung đã tìm hiểu, em hãy đặt tên cho mỗi đoạn trong bài.

- Làm việc cá nhân rồi trao đổi theo cặp

- Đại diện 2 cặp trình bày trước lớp.

Dự kiến:

+ Đoạn 1: Thành phố nấm lúp xúp/ Những cây nấm rừng/Thành phố nấm/ Vương quốc tí hon…

+ Đoạn 2: Sự sống động của rừng/ Muông thú trong rừng/ Nhịp sống rừng xanh.

+ Đoạn 3: Cảnh vật rừng khộp/ Giang sơn vàng rợi/ Cánh rừng thơ mộng…

- Các nhóm khác nhận xét bổ sung.

- Nghe GV nhận xét.

## *\* Nội dung bài:*

- HS trả lời câu hỏi: Bài văn cho cho chúng ta biết điều gì?

(*Bài đọc cho thấy sự kì diệu của rừng xanh, ở nơi đó có những sự vật rất sinh động. Qua đó, ta thấy được tình yêu dành cho thiên nhiên của tác giả.*)

- 1- 2 HS trả lời.

- HS hãy tự ghi vào vở 1-2 câu theo ý hiểu của mình về bài “Kì diệu rừng xanh”. GV quan sát HS ghi/ hỗ trợ HS nếu cần.

- 2 - 3 HS viết tốt đọc trước lớp.

- GV nhận xét.

- GV hỏi thêm: Để thiên nhiên xung quanh chúng ta luôn tươi đẹp, chúng ta cần làm gì?

- HS nêu.

*\* GV nhận xét giáo dục HS: Biết bảo vệ môi trường sống làm đẹp môi trường xung quanh chúng ta. Cần có những việc làm cụ thể để góp phần làm cho làng quê luôn sạch đẹp. Việc làm đó, dù là nhỏ bé, cũng khiến chúng ta và mọi người đều cảm thấy hạnh phúc.*

**3. Hoạt động Luyện tập, thực hành**

***\* Luyện đọc lại***

- GV dẫn dắt cho HS nêu cách đọc diễn cảm bài đọc.

- HS đọc nối tiếp các đoạn trước lớp.

- GV và cả lớp nhận xét cách đọc diễn cảm.

- HS luyện đọc trong nhóm. Nhóm nhận xét, bình chọn bạn đọc hay nhất.

- 1 HS đọc diễn cảm toàn bài trước lớp.

- 3 HS thi đọc diễn cảm trước lớp.

- HS - GV nhận xét theo các tiêu chí GV đưa ra.

***\* Luyện tập theo văn bản đọc.***

**Bài 1: *Trong bài Kì diệu rừng xanh, những sự vật nào của tự nhiên được quan sát và miêu tả? (Nhóm đôi)***

- HS nêu yêu cầu bài tập

- HS làm bài theo nhóm 2.

- Nhóm trưởng mời lần lượt các bạn trả lời thống nhất làm phiếu học tập

PHIẾU HỌC TẬP

|  |
| --- |
| Trong bài *Kì diệu rừng xanh*, những sự vật nào của tự nhiên được quan sát và miêu tả? |
| Về thực vật | Về động vật | Về hiện tượng tự nhiên |
| ………………………. | …………………………….. | ……………………….. |

- Đại diện các nhóm trình bày.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung nếu có.

Dự kiến:

|  |
| --- |
| *Trong bài Kì diệu rừng xanh, những sự vật nào của tự nhiên được quan sát và miêu bao gồm:* |
| Về thực vật | Về động vật | Về hiện tượng tự nhiên |
| *vạt nấm dại, rừng khộp (rừng thưa lá rộng), vạt cỏ xanh.* | Vượn bạc má, chồn sóc, con mang. | Nắng, ánh sáng |

- HS nghe GV nhận xét, kết luận

**Bài 2: *Tìm từ đồng nghĩa với mỗi từ dưới đây. Đặt câu với từ em tìm được.* (Cá nhân)**

- HS nêu yêu cầu bài tập 2

- HS nhắc lại: Thế nào là từ đồng nghĩa?

- HS làm bài cá nhân.

- 3 HS chia sẻ kết quả, HS khác nhận xét.

*+ Gọn ghẽ: gọn gàng, gọn. VD: Em dọn nhà gọn gàng, ngắn nắp.*

*+ Tí hon: tí xíu, bé xíu,…VD: Những chú kiến nhỏ tí xíu tha hạt vừng về tổ.*

*+ Thưa thớt: lưa thưa, lơ thơ. VD: Sau trận lũ, vườn chỉ còn vài gốc cây lưa thưa.*

- Nghe GV nhận xét.

**4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Nhà thông thái”.

***Câu 1: Bài đọc “Kì diệu rừng xanh” của ai?***

*A. Nguyễn Phan Hách. B. Nguyễn Lữ. C. Trần Đăng Khoa. D. Tô Hoài.*

***Câu 2:******Vì sao những người đi rừng có cảm giác đi lạc vào kinh đô của vương quốc những người tí hon?***

*A. Vì những cây nấm rất bé. B. Vì mỗi chiếc nấm là một lâu đài kiến trúc tân kì.*

*C. Vì cây nấm có nhiều màu sắc. D. Vì chiếc nấm to bằng cái ấm tích.*

***Câu 3:******“Rừng khộp” là rừng gì?***

*A. Là rừng ở ven sông. B. Là rừng ngập mặn.*

*C. Còn gọi là rừng thưa với những cây lá rộng, rụng lá vào mùa khô.*

*D. Là rừng trồng nhiều cây keo.*

***Câu 4:******Những con chồn sóc được tác giả miêu tả như thế nào?***

*A. Với chùm lông đuôi to đẹp. B. Di chuyển nhanh như tia chớp.*

*C. Với bộ long màu nâu tinh xảo. D. Với bộ màu sặc sỡ rực lên.*

***Câu 5:******Khi bước vào khu rừng tác giả có cảm giác gì?***

*A. Lạc vào khu rừng đầy nấm. B. Lạc vào thế giới thần bí.*

*C. Lạc vào thế giới mộng mơ. D. Lạc vào ngôi nhà màu xanh.*

- GV mời đại diện lần lượt HS trả lời. Các HS khác lắng nghe, bổ sung đáp án (nếu có).

- GV nhận xét, đánh giá và chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. A | 2. B | 3. C | 4. A | 5. B |

- Chia sẻ với người thân về bài đọc

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………